

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45 /2019/HS-ST

Ngày.13/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Văn Được, Trương Thanh Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Quản Văn Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/HSST-QĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN LÊ T**; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1981; Tại: tỉnh Bình D; HKTT: khu phố Phước Vĩnh, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C, sinh năm 1947 và bà Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1954; Có vợ là Vương H, sinh năm 1984 và con sinh năm 2003; Tiền án: không ,Tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 30/01/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Trần Văn C; sinh ngày 1947; Nơi cư trú: khu phố Phước Vĩnh, phường Phước Bình, thành phố Phước Long, tỉnh Bình Phước (vắng).

Người làm chứng: 1/ Bà Đặng Thị Kim C, sinh năm 1967 (vắng)

2/ Bà Mai Thái Thùy D, sinh năm 1980 (vắng)

Cùng nơi cư trú: khu phố Tân Tiến, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện ma túy. Vào khoảng 8 giờ 00 ngày 29/01/2019 Trần Lê T từ nhà nghỉ "Thủy Kim" thuộc khu phố Tân Tiến, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài đi bộ ra đường Phú Riềng Đỏ để đón xe khách đi thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về để sử dụng. Trên đường đi T gọi cho một người tên H, ngụ quận 12, thành phố Hồ Chí Minh (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 6.000.000 đồng tiền ma túy (Heroin) và 4.000.000 đồng tiền ma túy tổng hợp (dạng đá) thì H đồng ý và hẹn giao tiền và ma túy tại chân cầu vượt ngã Tư Ga thuộc quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi xe khách đến khu vực ngã tư Bình Phước, T xuống xe và đi xe ôm của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đến khu vực cầu vượt, tại đây T đưa cho H số tiền 10.000.000 đồng, H đưa lại cho T 02 bọc ny lon miệng kéo dính, 01 bọc đựng ma túy đá, 01 bọc đựng ma túy (heroin) rồi đón xe khách về lại thành phố Đồng Xoài. Cùng ngày T về đến phòng 203 nhà nghỉ "Thủy Kim" thì thấy Mai Thái Thùy D (là bạn của T) còn đang ngủ, sau đó T lấy một ít heroin chia nhỏ ra sử dụng dần và ma túy đá ra sử dụng, số còn lại T cho vào gói ny lon và ống hút. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30/01/2019 tại phòng số 203 nhà nghỉ "Thủy K" T lấy ra một ít để sử dụng, thì bị Công an thành phố Đồng Xoài phát hiện lập biên bản bắt người quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 47 ngày 31/01/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận như sau: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 - 1) gửi đến giám định là chất ma túy có khối lượng 0,0303gam, Loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1- 2) được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy có khối lượng là 4,0602 gam. Loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 - 1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng là 0,6183 gam. Loại Heroin.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 - 1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng là 5,8701gam. Loại Heroin.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng là 4,7310 gam. Loại Methamphetamine.

Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục IA, STT 9 Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của chính phủ (bút lục 53, 54).

Quá trình điều tra bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tang vật thu giữ khi bị bắt quả tang gồm: 01 bọc ny lon miệng kéo dính, chứa chất tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, 01 cân điện tử hiệu Amput, 01 cân điện tử hiệu Capacity, 01 kéo kim loại, 01 quạt ga màu đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút màu xanh và chai nhựa; 01 điện thoại OPPO màu đen, 01 điện thoại di động Nokia màu đen (bút lục 18 - 20; 105 - 121)

Quá trình khám xét thu giữ: 01 bọc ny lon miệng kéo dính; (kích thước 07 x 09cm); 01 gói ny lon hàn kín hai đầu (kích thước 4,5 x 4,5cm); 01 gói ny lon hàn kín hai đầu (kích thước 06 x 07cm); 01 gói ny lon hàn kín (kích thước 03 x 05cm); 01 bọc ny lon miệng kéo dính, 01 đoạn ống hút màu trắng hàn kín hai đầu (kích thước 0,7 x 6,8cm); 01 chiếc ví bằng vải màu đỏ, 01 hộp nhựa màu hồng, 04 ống bơm kim tiêm, 01 ống nước cất, 01 nỏ thủy tinh, (bút lục 23, 24).

Ngày 28/02/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Văn C xe mô tô biển số: 93F1-7688 là chủ sở hữu (bút lục số 61, 64).

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-ĐX ngày 08/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 5 – 6 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 53/CT-VKS-ĐX ngày 08/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì là người nghiện ma túy, bị cáo đã trực tiếp đi mua ma túy Heroin và ma túy tổng hợp (dạng đá) của một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh rồi đem về chỗ ở của mình tại phòng số 203 nhà nghỉ Thủy

Kim thuộc khu phố Tân Tiến, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài để cất giấu nhằm sử dụng. Ngày 30/01/2019 khi bị cáo đang lấy một ít ra để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ là 8.8215g Methamphetamine và 6.4884gam Heroin.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bản thân bị cáo vào ngày 24/6/2014 đã bị Ủy ban nhân dân phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Mặc dù đã được xóa án tích song bị cáo có nhân thân xấu và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và phải chịu trách nhiệm hình sự, song chỉ vì nghiện ma túy mà bị cáo không những không tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội mà còn trực tiếp mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng dần. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy do ma túy là chất độc được gây nghiện; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; do số lượng ma túy mà bị cáo đã mua và tàng trữ là 8.8215g Methamphetamine và 6.4884gam Heroin nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố và đề nghị xét xử bị cáo với mức hình phạt từ 5 – 6 năm tù theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội và đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bản thân bị cáo đang mắc bệnh và điều trị HIV nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt để tiếp tục răn đe giáo dục bị cáo mà vẫn thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Đối với người thanh niên tên H đã bán ma túy cho Trần Lê T nhưng chưa rõ nhân thân, lai lịch. Xét thấy việc mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiến hành điều tra theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Mai Thái Thùy D là người sống cùng với T tại nhà trọ nhưng không biết việc Trần Lê T đi thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về cất giấu để sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Đặng Thị Kim C là người quản lý nhà nghỉ " Thủy Kim" nhưng không biết việc T đem ma túy cất giấu ma túy tại nhà nghỉ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với ông Trần Văn C là người đã cho bị cáo Trần Lê T mượn xe mô tô biển số 93F1-7688 nhưng ông C không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[4] Về vật chứng vụ án:

Xe mô tô biển số 93F1-7688 đã được cơ quan điều tra xử lý trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Văn C nên Hội đồng xét xử không xem xét lại

Một cân điện tử hiệu Amput, 01 cân điện tử hiệu Capacity, 01 kéo kim loại, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút màu xanh và chai nhựa; 01 chiếc ví bằng vải màu đỏ, 01 hộp nhựa màu hồng, 04 ống bơm kim tiêm, 01 ống nước cất, 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút màu trắng hàn kín hai đầu (kích thước 0,7 x 6,8cm); 03 bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 47M1-2, 47M2-1, 47M được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại OPPO màu đen, 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của bị cáo do bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Lê T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Lê T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Lê T 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 30/01/2019

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử hiệu Amput, 01 cân điện tử hiệu Capacity, 01 kéo kim loại, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút màu xanh và chai nhựa; 01 chiếc ví bằng vải màu đỏ, 01 hộp nhựa màu hồng, 04 ống bơm kim tiêm, 01 ống nước cất, 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút màu trắng hàn kín hai đầu (kích thước 0,7 x 6,8cm); 03 bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 47M1-2, 47M2-1, 47M được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai.

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại OPPO màu đen, 01 điện thoại di động Nokia màu đen

(Số vật chứng trên đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001680, Quyết số 0034 ngày 18/4/2019 giữa Công an thành phố Đồng Xoài với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Lê T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Mỹ Dung